ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /KH-UBND	*Nhơn Trạch, ngày tháng năm 2019*

KẾ HOẠCH
Phát triển thông tin đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030
trên địa bàn huyện Nhơn Trạch

Căn cứ Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 4577/KH-UBND ngày 24/4/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về Phát triển thông tin tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, tầm nhìn đền năm 2030;

Và Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Kế hoạch phát triển thông tin đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Đánh giá chung

Cùng với tiến trình phát triển của huyện Nhơn Trạch trong điều kiện hội nhập của tỉnh Đồng Nai, hoạt động thông tin tại địa phương không ngừng được nâng cao chất lượng về cả loại hình, nội dung lẫn hình thức. Công tác thông tin ngày càng được chú trọng và phát triển với trang thiết bị hiện đại, đội ngũ cán bộ, phóng viên, kỹ thuật viên có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu trong việc phổ biến cung cấp thông tin đến mọi tầng lớp Nhân dân, góp phần đắc lực trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn huyện, tỉnh.

Với trình độ dân trí của người dân ngày càng được nâng cao, việc thu thập thông tin của người dân, trong đó có đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo, vùng xâu, vùng xa, kiều bào và người nước ngoài đang sinh sống và làm việc tại huyện Nhơn Trạch ngày càng đa dạng hóa, đòi hỏi các cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ thông tin ngày càng phải thay đổi phương thức phù hợp, chú trọng và nỗ lực đảm bảo tính nhanh, nhạy và độ chính xác của thông tin, kịp thời thông tin đến mọi tầng lớp Nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan mật thiết đến đời sống của cộng đồng dân cư, đáp ứng yêu cầu thu thập thông tin của mọi tầng lớp Nhân dân, đồng thời hướng người dân tiếp cận thông tin một cách chính xác, những sai sót về nội dung lẫn hình thức của thông tin ngày càng được hạn chế tối đa.

2. Đánh giá cụ thể

a) Thông tin phát thanh

Đài truyền thanh huyện thực hiện phát sóng trên hệ thống FM tần số 88,4 MHz với tần suất 2 buổi/ ngày, thời lượng trung bình là 180 phút/ngày, năng lực sản xuất chương trình là 1 giờ 30 phút/ ngày.

Các Đài xã thực hiện tiếp âm Đài huyện, các chương trình Đài tiếng nói Việt Nam, Đài PT-TH.ĐN. Một số trạm đài xã còn thực hiện sản xuất bản tin địa phương, với thời lượng từ 5-15ph/ngày với từ 1-2 bản tin địa phương/tuần. Ngoài ra các đài xã còn đọc thông báo của cấp ủy Đảng, chính quyền để thông tin nhanh đến nhân dân trong địa phương.

b) Thông tin cơ sở

Trên địa bàn huyện có 12 trạm đài xã với khoảng 650 cụm loa không dây (650 bộ thu, 1300 loa), phủ sóng 95% khu dân cư. Hầu hết các thiết bị truyền thanh cơ sở đều được trang bị máy phát sóng FM (tần số thấp 54 – 68 Mhz) tối đa 50W, bộ thu tín hiệu truyền thanh không dây, loa nén 25W, hệ thống thu tín hiệu phát thanh, hệ thống cột an-ten phát sóng cao 18 mét.

c) Thông tin điện tử

Trang thông tin điện tử huyện, xã cung cấp tương đối đầy đủ thông tin liên quan đến tình hình kinh tế – xã hội, an ninh – quốc phòng của địa phương, các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước để độc giả, người dân tiếp cận thông tin nhanh chóng và chính xác, bên cạnh đó hệ thống viễn thông trên địa bàn huyện phát triển mạnh mẽ và thị hiếu của người dân sử dụng các thiết bị di động thông minh để truy cập dịch vụ internet tiếp cận thông tin, bên cạnh đó trên địa bàn huyện hệ thống dịch vụ internet cũng phát triển rộng rãi, đến nay có trên 150 đại lý được cấp phép cung cấp dịch vụ internet cũng góp phần vào việc truyền tải thông tin đến người dân nhanh chóng, kịp thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Các hoạt động, loại hình thông tin phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật và phải theo đúng tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận.

2. Các loại hình thông tin phát triển theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với xu thế phát triển của khoa học và công nghệ, thông tin, truyền thông thế giới, đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của Nhân dân, phù hợp với sự phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh nói chung và của huyện nói riêng, đảm bảo cơ cấu, quy mô hợp lý.

3. Kết hợp chặt chẽ các loại hình thông tin, giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; thông tin phải đảm bảo chính xác, chủ động, kịp thời dự báo, dự ước, định hướng, phát triển xã hội, đảm bảo tính tích cực, tính giáo dục, tính nhân văn, tính phản biện và tính chiến đấu phù hợp với lợi ích của đất nước và của Nhân dân. Khắc phục tình trạng thông tin thiếu cân đối, đảm bảo sự đồng đều về phân bổ, thu hẹp khoản cách về thụ hưởng thông tin của Nhân dân giữa các khu vực, vùng miền trên địa bàn huyện.

4. Thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung, quảng bá tỉnh và huyện nói riêng; nâng cao uy tín, vị thế và tầm ảnh hưởng của đất nước trong khu vực; phát huy sức mạnh đoàn kết dân tộc đấu tranh, phản biện những thông tin không chính thống mang tính xuyên tạc, đã kích chế độ.

5. Phát triển hệ thống thông tin trên địa bàn huyện Nhơn Trạch đảm bảo phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế – xã hội của địa phương; đảm bảo sự thống nhất với quy hoạch ngành, lĩnh vực của cả nước.

III. MỤC TIÊU

1. Báo in, báo điện tử

a) Mục tiêu đến năm 2025

- 100% người dân ở các khu vực, vùng nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện được tiếp cận báo in hoặc báo điện tử phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu.

- Giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng các sản phẩm báo chí giữa các khu vực, vùng nông thôn trên địa bàn huyện đạt 80%.

- Phấn đấu và tạo điều kiện 100% các khu vực, vùng nông thôn trên địa bàn huyện được cung cấp dịch vụ internet, truyền hình kỹ thuật số để phục vụ người dân trong việc tiếp cận thông tin.

b) Tầm nhìn đến năm 2030: Tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng, dịch vụ cung cấp thông tin của năm 2025, tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong việc cung cấp thông tin đến mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện kể cả những khu vực, vùng nông thôn để mọi người dân tiếp cận và đáp ứng nhu cầu thụ hưởng thông tin của người dân.

2. Báo nói, báo hình

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Phát triển Đài Truyền thanh trở thành một Đài mạnh trong tỉnh về số lượng tin – bài và chất lượng chương trình phát sóng, chất lượng nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật và trang thiết bị.

- Thực hiện phát 03 buổi/ngày thời lượng tăng 60 phút/ngày.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Đài truyền thanh sẽ phát triển theo hướng phát cả phát thanh và truyền hình. Với tần suất phát sóng 3 buổi/ngày thời lượng phát sóng là 250 phút/ngày, năng lực sản xuất chương trình là 90 phút/ngày.

- Các trạm Đài xã thực hiện chương trình tự phát sóng là 3-4 bản tin /tuần và thời lượng phát sóng là 15-30 phút/tuần.

c) Thông tin điện tử

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử các xã, thị trấn theo công nghệ hiện đại được thiết kế khoa học, hấp dẫn, đồng bộ với trang thông tin điện tử của huyện.

- Triển khai trang thông tin điện tử đến cấp trường học trên địa bàn huyện đồng bộ cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giáo dục.

- Nâng cao hơn nữa việc cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của huyện, đáp ứng yêu cầu đầy đủ thông tin để cung cấp đến người dân, độc giả.

- 100% các trang thông tin điện tử các cơ quan, địa phương trên địa bàn huyện đáp ứng việc tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân về việc thực hiện quản lý nhà nước của ngành, địa phương.

- 100% các trang thông tin điện tử cung cấp thông tin phải tương thích với thiết bị di động thông minh, đảm bảo giao diện dễ dàng tra cứu, kết nối các dịch vụ do chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước cung ứng.

- 100% các trang thông tin điện tử phải đảm bảo yêu cầu bảo mật thông tin, được áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thông tin, an toàn thông tin.

b) Tầm nhìn đến năm 2030: Tiếp tục phát huy hơn nữa kết quả đạt được của năm 2025.

c) Thông tin cơ sở

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Tăng thời lượng tiếp âm các chương trình thời sự của Đài huyện, Đài PT-TH.ĐN và Đài tiếng nói Việt Nam. Đảm bảo đến năm 2025 đạt 250 phút/ngày.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới cách thức truyền tải thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

- Đảm bảo 100% các khu dân cư, xóm, ấp có hệ thống cụm loa truyền thanh hoạt động.

b) Tầm nhìn đến năm 2030

- Đảm bảo người dân tiếp cận đầy đủ các loại hình thông tin, hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Duy trì và nâng cao những kết quả đạt được của các mục tiêu trong năm 2025.

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về cơ chế, chính sách

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm tạo điều kiện cho các loại hình thông tin phát triển.

b) Sửa đổi, bổ sung các chiến lược, quy hoạch về phát triển các loại hình thông tin; khuyến khích phát triển các dịch vụ thông tin báo chí.

c) Ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động thông tin trên mạng.

d) Xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị , thông tin tuyên truyền thiết yếu của các loại hình thông tin.

e) Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, ứng dụng công nghệ vào hoạt động thông tin trên mạng.

f) Giải pháp về bộ máy, nguồn nhân lực

a) Kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực của cơ quan quản lý thông tin ở địa phương; đầu tư trang thiết bị kỹ thuật hiện đại và điều kiện làm việc, bảo đảm thực thi công tác quản lý nhà nước hiệu quả cả về kỹ thuật lẫn nội dung.

b) Chú trọng phát triển năng lực đội ngũ biên tập viên, phóng viên và sản xuất chương trình để thực hiện mục tiêu phát triển.

c) Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ phù hợp với thực tế phát triển, phù hợp với quá trình đổi mới công nghệ.

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật vận hành, duy tu, bảo dưỡng trang thiết bị cho các cán bộ truyền thanh để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Chú trọng tổ chức đào tạo ngắn hạn các kiến thức về biên tập, kỹ năng khai thác và xử lý thông tin, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiệp vụ. Tăng cường lực lượng cộng tác viên, xây dựng và có cơ chế dành cho cộng tác viên tích cực.

g) Giải pháp về tài chính

a) Ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của các cơ quan thông tin để đảm bảo thực hiện tốt, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền.

b) Tận dụng nguồn tích lũy của đài và huy động các nguồn lực xã hội đầu tư chuyển đổi công nghệ, phát triển hệ thống truyền dẫn phát sóng, mạng truyền hình cáp.

c) Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí khác ngoài vốn ngân sách nhà nước phục vụ cho hoạt động thông tin tuyên truyền trên địa bàn huyện.

h) Giải pháp về khoa học và công nghệ

a) Ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao chất lượng phát thanh, truyền hình, chuyển đổi số hóa truyền hình kỷ thuật số, mạng truyền hình cáp.

b) Áp dụng khoa học và công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực sản xuất chương trình, lưu trữ, truyền dẫn phát sóng, ứng dụng truyền thông đa phương tiện và công nghệ tin học trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình cáp.

c) Thực hiện số hóa trong truyền dẫn phát sóng phát thanh theo công nghệ DAB+.

d) Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về công tác thông tin, quản lý thông tin, đặc biệt là thông tin điện tử.

e) Đầu tư nghiên cứu và áp dụng công nghệ thông tin phục vụ đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu thông tin.

f) Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật trang thiết bị công nghệ phát thanh cấp huyện và xã; chuyển đổi phương thức phát hành từ phát hành truyền thống sang phát hành điện tử.

i) Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin

a) Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thông tin

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhân sự các cơ quan làm công tác thông tin đủ năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Thống nhất về nhận thức, quan điểm để tiếp tục hoàn thiện cách thức, thời điểm và nội dung thông tin đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả thông tin, góp phần định hướng dư luận xã hội.

b) Đối với cơ quan thông tin

- Nâng cao chất lượng nội dung, đổi mới phương thức thông tin theo hướng chủ động, kịp thời, nhanh nhạy, toàn diện, phong phú, đảm bảo định hướng chính trị, tư tưởng phù hợp với trình độ tiếp nhận của từng đối tượng và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thông tin cung cấp phải đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm trong từng thời gian nhất định. Chủ động đấu tranh, phản bát chống các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, các thông tin có tác động tiêu cực đến sự phát triển của xã hội.

- Các cơ quan cung cấp thông tin thích ứng với sự phát triển khoa học và công nghệ để có mô hình phù hợp nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả công tác thông tin và tiết kiệm nguồn nhân lực.

- Ứng dụng công nghệ số hiện đại trong phát thanh mặt đất.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội từng khu vực trên địa bàn huyện góp phần thúc đẩy phát triển xã hội, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của hệ thống chính trị.

c) Về cơ chế quản lý, đánh giá hiệu quả công tác thông tin

- Định kỳ đánh giá hiệu quả đầu tư đối với cơ quan thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của Đảng, Nhà nước.

- Thường xuyên đánh giá việc tuân thủ tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ của cơ quan phát thanh và các cơ quan thông tin khác để có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời trong trường hợp vi phạm.

- Định kỳ đánh giá chất lượng cung cấp thông tin của các cơ quan thông tin để có biện pháp điều chỉnh, có chính sách hỗ trợ phù hợp và kịp thời.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

a) Hướng dẫn cơ chế, chính sách, pháp luật tạo điều kiện cho các loại hình thông tin phát triển.

b) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp trong hoạt động quản lý báo chí, xuất bản, truyền thanh.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện chiến lược phát triển thông tin; đồng thời, định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND huyện theo quy định.

2. Các cơ quan, ban, ngành huyện

a) Tổ chức chỉ đạo, thực hiện chiến lược theo thẩm quyền, lồng ghép quan điểm, mục tiêu của chiến lược vào quy hoạch, kế hoạch phát triển theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị.

b) Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ về UBND huyện (thông qua phòng Văn hóa và Thông tin).

c) Phòng Tài chính – Kế hoạch: Bố trí kinh phí cho việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển thông tin theo quy định của pháp luật; Bảo đảm nguồn vốn ưu tiên và sử dụng có hiệu quả cho chương trình chiến lược phát triển thông tin.

d) Phòng Nội vụ: Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan sắp xếp hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động của các cơ quan thông tin, hệ thống thông tin cơ sở.

e) Các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ gửi về phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

3. Đài truyền thanh huyện

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo quan điểm, mục tiêu, định hướng của chiến lược đề ra mục tiêu đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng, quản lý hệ thống truyền dẫn, phát sóng theo quy định, đảm bảo phát sóng các chương trình phát thanh trên địa bàn huyện liên tục, ổn định và chất lượng.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Đài truyền thanh các xã sản xuất chương trình có chất lượng phát sóng trên các kênh chương trình của Đài huyện. Nội dung sản xuất đặc biệt lưu ý tới chương trình phục vụ người dân ở các khu vực vùng nông thôn, dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

d) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Đài truyền thanh các xã thực hiện tuyên truyền rộng rãi trên loa, đài các chương trình, nội dung, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước theo quy định.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quý, năm gửi về phòng Văn hóa và Thông tin huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

4. Trung tâm VHTT huyện

a) Phối hợp với Đài truyền thanh huyện trong việc tiếp nhận các trương trình được sản xuất tuyên truyền lưu động thông tin đến mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là các khu vực, vùng nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

b) Phối hợp Đài truyền thanh huyện thực hiện tuyên truyền các chương trình, nội dung, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước theo quy định trên pano, áp-phích ở những nơi đông dân cư sinh sống để người dân nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. UBND các xã

a) Căn cứ kế hoạch của huyện và chiến lược phát triển của địa phương, tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển thông tin tại địa phương.

b) Tổ chức thực hiện đánh giá sơ kết, tổng kết về kết quả triển khai tại địa phương để điều chỉnh, khắc phục kịp thời.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quý, năm gửi về phòng Văn hóa và Thông tin huyện; phản ánh, kiến nghị biện pháp xử lý những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét và có chỉ đạo kịp thời.

Trên đây là kế hoạch Phát triển thông tin đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Nhơn Trạch; các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về phòng Văn hóa và Thông tin huyện để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét chỉ đạo xử lý./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UB MTTQ Việt Nam huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- CT, các PCT huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã;
- Các Khối trường học trên địa bàn huyện;
- Lưu: VT, NC.